

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/ 2022/HSST

Ngày: 27-01- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH-TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

- Các Hội thẩm nhân dân:

+Bà Nguyễn Thị Phương Dung

+Bà Nguyễn Thị Hạnh

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Mai Thị Chiêm Vân – Thư ký

Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Phước- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 132/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ tên: Bá Văn N, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1947, tại tỉnh Bình Thuận; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn CD, xã PT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà Ni; con ông: Bá H, sinh năm 1919 (chết) và con bà: Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1924 (chết); có vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1948 và có 01 người con sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa)

2/ Họ và tên: Nguyễn Đức Q, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1981, tại tỉnh Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn AB, xã LA, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Quang L, sinh năm 1954 và con bà: Hứa Thị D, sinh năm 1954; có vợ: Võ Thị Thanh Th, sinh năm 1983, có 03 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa)

-*Người bị hại:* bà Đặng Thị S, sinh năm 1967 (chết)

-Đại diện theo pháp luật của bị hại: 1/Chị Lựu Nữ Kim Q, sinh năm 1984 (có mặt)

2/Chị Lựu Thị D, sinh năm 1988

3/Anh Lựu Văn V, sinh năm 1990

4/Anh Lữ Văn S, sinh năm 1994

5/Chị Lữ Nữ Kim L, sinh năm 1998

Cùng nơi cư trú: thôn CD, xã PT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của đại diện bị hại:chị Lữ Nữ Kim Q, sinh năm 1984(có mặt)

(văn bản ủy quyền ngày 29/6/2021)

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lữ Thanh V, sinh năm 1983(có mặt)

Địa chỉ:Thôn CD, xã PT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

-Bị đơn dân sự: Ông Trần Văn A, sinh năm 1969(có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 00, đường Trần Phú, phường LS, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Trần Văn A là chủ xe ô tô biển số 49C-201.75 thuê Nguyễn Đức Q, sinh năm 1981, có giấy phép lái xe hạng C, số/No: 790044006378 do Sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 29/08/2018 và Lê Viết Bảo Ch, sinh năm 1971 đến nhà ông A để nhận điều khiển xe ô tô 49C-201.75 đi đến xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai chở trái cây đi thành phố Hà Nội giao cho khách hàng. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 24/04/2021, sau khi đã xếp hàng lên xe ô tô biển số 49C-201.75 thì Lê Viết Bảo Ch điều khiển xe ô tô biển số 49C-201.75 cùng với Q chạy trên Quốc lộ 1A theo hướng Đồng Nai-Phan Rang đến khoảng 06 giờ cùng ngày 24/4/2021, Ch điều khiển xe ô tô biển số 49C-201.75 chạy đến khu vực thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận thì đổi tài cho Nguyễn Đức Q tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 49C-201.75 chạy trên Quốc lộ 1A hướng Phan Thiết-Phan Rang.Đến khoảng 07 giờ 50 phút cùng ngày 24/4/2021, Q điều khiển xe ô tô biển số 49C-201.75 chạy đến Km 1639 + 800 mét, quốc lộ 1A thuộc khu phố Xuân An 1, thị trấn CL, huyện BB (là khu vực đông dân cư, có biển báo hiệu nguy hiểm:Biển báo giao nhau với đường không ưu tiên; biển báo người đi bộ cắt ngang; biển báo giao nhau với tín hiệu đèn). Lúc này, Q điều khiển xe ô tô biển số 49C-201.75 chạy trên làn đường dành cho xe ô tô bên phần đường phải theo hướng Phan Thiết đi Phan Rang với vận tốc khoảng 50km/h.Khi Q điều khiển xe ô tô biển số 49C-201.75 chạy đến còn cách đầu đoạn mở dải phân cách (hướng Phan Thiết đi Phan Rang) khoảng 5-7 mét, Q quan sát đèn tín hiệu lúc này đang ở 01 giây đèn đỏ, phía trước không có phương tiện nào qua đường nên vẫn giữ nguyên vận tốc đang lưu thông.Lúc này bên làn đường xe hỗn hợp, ông Bá Văn N điều khiển xe mô tô biển số 86S1-4045 chờ phía sau bà Đặng Thị S, sinh năm 1967 chạy lên phía trước cùng chiều trên làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô và xe mô tô chuyển hướng qua bên trái đường để đi vào đoạn mở qua đường nhưng không bật đèn xi nhan tín hiệu và không quan sát khi rẽ nên xe mô tô va chạm vào bên phải bánh xe

trước của xe ô tô biển số 49C-201.75 dẫn đến hậu quả xe mô tô và ông N ngã văng ra ngoài, còn bà S té ngã vào gầm xe ô tô rồi bị xe ô tô biển số 49C-201.75 cán qua. Hậu quả bà S chết tại chỗ, còn ông N bị xay xát nhẹ và xe mô tô hư hỏng nhẹ.

** Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/04/2021 xác định:*

Hiện trường xảy ra tai nạn là nơi giao nhau có đèn tín hiệu giữa đường QL1A với đường Hải Thượng Lãn Ông có bề rộng giao cắt là 31m90 còn trong hiệu lực của biển báo hiệu; đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng có biển báo hiệu “giao nhau với đường không ưu tiên”, “người đi bộ cắt ngang”, “giao nhau có đèn tín hiệu”. Đường có vạch sơn phân chia thành ba làn đường: làn đường dành cho xe ô tô rộng 3,5m, làn đường dành cho xe ô tô và mô tô rộng 3,5m, làn đường dành cho xe mô tô và thô sơ rộng 2,0m. Chọn mép đường khám nghiệm bên phải hướng Phan Thiết-Phan Rang làm chuẩn.

Đặt vị trí số (1) đến (2) là vết cày không liên tục; Số (3) là vết máu; Số (4) là vị trí nạn nhân; Số (5) là vị trí xe ô tô tải biển số 49C-201.75

Mô tả hiện trường:

- Trên làn đường hỗn hợp xe ô tô, mô tô để lại vết cày liên tục kéo dài theo hướng Phan Thiết đi Phan Rang có chiều dài là 2m95, chiều rộng 0,1cm: đầu vết cày được đánh ký hiệu số (1) trên sơ đồ, cách mép đường là 5m40, cách biển báo hiệu nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên”, “người đi bộ cắt ngang” là 92m40; cuối vết cày tại vị trí góc chân trước bên trái xe mô tô 86S1-4045 được đánh ký hiệu số (2) trên sơ đồ cách mép đường là 4m90.

- Trên làn đường xe ô tô để lại vết máu loang được đánh ký hiệu số 03 trên sơ đồ có kích thước (55 x 50)cm, tâm vết máu cách mép đường là 6m00, cách đầu vết cày (1) là 2m00, cách cuối vết cày số (2) là 1m50.

- Từ thi sau tai nạn nằm trên làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô và mô tô được đánh ký hiệu số (4) trên sơ đồ: phần đầu nạn nhân hướng vào trong lề đường, chân hướng ra tim đường, kết quả đo: đầu cách mép đường là 2m10, cách đầu vết cày số (1) là 3m40, cách cuối vết cày số (2) là 3m30, gót chân phải nạn nhân cách mép đường là 3m00.

- Xe mô tô biển số 86S1-4045 sau tai nạn xe ngã về bên trái ở trên làn đường hỗn hợp xe ô tô và xe mô tô: đầu xe hướng Phan Rang, đuôi xe hướng Phan Thiết, kết quả đo: tâm trục bánh xe sau cách mép đường là 4m85, đo vuông góc vào đầu dải phân cách làn lượt là 5m60, 5m15; tâm trục bánh xe trước cách mép đường là 4m60.

- Xe ô tô tải biển số 49C-201.75 sau tai nạn dừng trên làn đường dành cho xe ô tô được đánh ký hiệu số (5) trên sơ đồ: đầu xe hướng Phan Rang, đuôi xe hướng Phan Thiết, kết quả đo: tâm trục bánh xe thứ tư bên phải từ trước ra sau cách mép đường là 6m40, cách cuối vết cày số (2) là

14m30, cách tâm vết máu số (3) là 15m20. Tâm trục bánh xe thứ nhất bên phải từ trước ra sau cách mép đường là 6m50.

- Từ đầu vết cày số (1) đo vuông góc đến tâm giữa cửa trước nhà số 363 (điểm mốc) lần lượt là 3m50 + 12m80=16m30.

** Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe ô tô 49C-201.75 xác định:*

- Mặt ngoài làn hông bánh xe thứ nhất bên phải từ trước ra sau có dấu vết chà xước cao su, kích thước (40 x 10)cm. Tâm vết chà xước cách trục bánh xe là 35cm.

- Trên trục mâm xe thứ hai bên phải từ trước ra sau, các ốc bắt tắc kê được đánh số từ (1) đến (6) có để lại các dấu vết chà xước kim loại kéo dài từ ốc bắt tắc kê đến đầu tắc kê, cụ thể:

+ Ốc bắt tắc kê số (1) có vết chà xước kim loại, kích thước (3 x 1)cm.

+ Ốc bắt tắc kê số (2) có vết chà xước kim loại, kích thước (3 x 2)cm.

+ Ốc bắt tắc kê số (3) có vết chà xước kim loại, kích thước (3,5 x 3)cm.

+ Ốc bắt tắc kê số (4) có vết chà xước kim loại, kích thước (2,5 x 2)cm.

+ Ốc bắt tắc kê số (5) có vết chà xước kim loại, kích thước (2,5 x 2)cm.

+ Ốc bắt tắc kê số (6) có vết chà xước kim loại, kích thước (3 x 2,5)cm.

** Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe ô tô 86S1-4045, xác định:*

- Đầu tay cầm lái bên trái có vết chà xước bong tróc cao su, kích thước (3 x 1,5)cm.

- Đầu cần sắt đỡ chân phía trước bên trái có vết chà xước kim loại, kích thước (1 x 1,5)cm. Đệm cao su bắt phần đỡ chân có vết chà xước bong tróc cao su kéo sợi, kích thước (3 x 2,5)cm.

- Gãy bề bung rời khỏi vị trí ban đầu bộ phận ốp hông thân xe bên trái, kích thước (70 x 30)cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 497/PY-PC09 ngày 10/5/2021 của Phòng PC09 – Công an tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Đặng Thị S:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mảng hằn trầy xước da nông vùng cánh tay trái.

- Gãy trật xương bả vai trái.

- Gãy hở khớp khuỷu tay trái.

- Vỡ xương mu; vỡ khung chậu phức tạp; vỡ ổ bụng

2. Nguyên nhân chết: Sốc chấn thương nặng không hồi phục.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã giao trả cho Trần Văn A xe ô tô biển số 49C-201.75 cùng giấy tờ liên quan và giao trả lại xe máy biển số 86S1-4045 cho Lư Thanh V.

01 giấy phép lái xe số 790044006378, hạng C do sở giao thông tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 29/8/2018;

Về phần dân sự: Đại diện bị hại là chị Lư Thị Kim Q yêu cầu Nguyễn Đức Q và Trần Văn A bồi thường số tiền 100.657.000 đồng, yêu cầu bị cáo Bá Văn N bồi thường 71.000.000 đồng. Hiện nay, Nguyễn Đức Q đã bồi thường 50.000.000 đồng, Bá Văn N đã bồi thường 21.000.000 đồng cho gia đình bị hại nhận. các bị cáo, bị đơn dân sự thống nhất theo yêu cầu của đại diện bị hại. Bị đơn dân sự ông Trần Văn A đã nộp tại cơ quan điều tra 50.000.000 bồi thường cho gia đình bị hại. Cơ quan điều tra chuyển số tiền cùng lãi là 50.657.000 đồng cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 10/11/2021 theo biên lai thu số 005538 để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKS-HBB ngày 19/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Bá Quốc N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Truy tố bị cáo Nguyễn Đức Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo giữ nguyên truy tố các bị cáo theo điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Bá Văn N điểm b, s, o khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị mức hình phạt cho bị cáo Bá Văn N từ 18-24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị mức hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đức Q từ 09-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đối với chủ sở hữu xe mô tô biển số 86S1-4045 là của Lư Thanh V, bị cáo Bá Văn N là bác vợ của V nên bị cáo Bá Văn N tự ý lấy xe mô tô biển số 86S1-4045 sử dụng gây ra tai nạn V không biết. Cơ quan điều tra đã giao trả xe mô tô biển số 86S1-4045 cho Lư Thanh V không xử lý Lư Thanh V là có căn cứ.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Đức Q nói lời sau cùng xin lỗi gia đình bị hại và xin hội đồng xét xử cho bị cáo có cơ hội tạo điều kiện về làm trả nợ do khắc phục hậu quả cho bị hại cho bị cáo hưởng án treo.

Ý kiến của bị cáo Bá Văn N nói lời sau cùng xin cho bị cáo hưởng án treo do bị cáo già yếu.

Ý kiến đại diện bị hại xin cho các bị cáo giảm hình phạt cho bị cáo làm nuôi gia đình.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lư Thanh V thống nhất trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Bá Văn N

Ý kiến của bị đơn dân sự ông Trần Văn A thống nhất bồi thường cho đại diện gia đình bị hại 50.657.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật.

[2]*Về căn cứ xác định tội danh và buộc tội:* Tại phiên tòa bị cáo Bá Văn N và bị cáo Nguyễn Đức Q khai sáng ngày 24/4/2021, bị cáo N không có giấy phép lái xe mô tô đã tự ý lấy xe mô tô biển số 86S1-4045 của Lư Thanh V điều khiển chở bà Đặng Thị S đi trên Quốc lộ 1A phần đường bên phải trên làn đường xe hỗn hợp dành cho xe ô tô và xe mô tô, đến khu vực thị trấn Chợ Lầu tại km 1639+ 800, thuộc địa phận thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Cùng chiều trên làn đường dành cho xe ô tô có xe ô tô biển số 49C-20.175 do Nguyễn Đức Q đang lưu thông, bị cáo Nguyễn Đức Q đã phát hiện vào khu dân cư có biển báo giao nhau, thấy đèn báo hiệu còn 1 giây đèn đỏ với khoảng cách 5-7m, phía trước không có phương tiện qua nơi giao nhau nên Nguyễn Đức Q vẫn giữ nguyên vận tốc 50km/h tiếp tục điều khiển xe chạy đến đoạn giao nhau. Lúc này, bị cáo Bá Văn N điều khiển xe mô tô trên làn đường xe hỗn hợp dành cho xe ô tô và xe mô tô đã rẽ trái sang đường trong đoạn đường có biển báo đường giao nhau không ưu tiên, biển báo người đi bộ cắt ngang và biển báo giao nhau với tín hiệu đèn nhưng không bật tín hiệu xi nhan và không quan sát nên xe mô tô Bá Văn N điều khiển đã va chạm vào bên phải bánh xe trước của xe ô tô biển số 49C-20175 đang chạy cùng chiều lưu thông tại nơi giao nhau trên quốc lộ 1A do bị cáo Nguyễn Đức Q đang điều khiển, làm xe và Bá Văn N ngã, bà Đặng Thị S ngồi trên xe Bá Văn N chở bị té xuống đường dẫn đến hậu quả xe ô tô biển số 49C-20175 không tránh kịp, cán qua người bà Đặng Thị S chết tại chỗ. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi (Bút lục 115-124), kết luận giám định pháp y số 497/PY –PC 09 ngày 10/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận điều tra số 137/KLĐT ngày 05/11/2021 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bá Văn N không có giấy phép lái xe đã tham gia giao thông đường bộ điều khiển xe mô tô biển số 86S1-4045 rẽ trái vào nơi đoạn đường giao nhau không bật tín hiệu đèn xi nhan và không quan sát an toàn khi rẽ trái đã va vào xe ô tô biển số 51C-996.64

do Nguyễn Đức Q đang lưu thông vào khu dân cư nơi đoạn đường giao nhau một chiều đường đôi nhưng do bị cáo Nguyễn Đức Q không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn có thể qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên không tránh kịp bà Đặng Thị S ngã xuống đường khi bị cáo Bá Văn N điều khiển xe mô tô biển số 86S1-4045 va chạm vào xe ô tô. Vì vậy, bị cáo Bá Văn N đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 15, bị cáo Nguyễn Đức Q vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả chết 01 người. Như vậy, bị cáo Bá Văn N đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017”, bị cáo Nguyễn Đức Q đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017”.

[3]*Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội:* Bị cáo Bá Văn N nhận thức xe máy là nguồn nguy hiểm cao độ nếu không có giấy phép lái xe mô tô thì không được sử dụng nhưng bị cáo vẫn sử dụng phương tiện xe mô tô của người khác điều khiển trên Quốc lộ mà còn chở người phía sau và không chấp hành quy định Luật giao thông đường bộ sẽ gây nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tội phạm do bất chấp quy định pháp luật và vô ý cầu thả. Đối với bị cáo Nguyễn Đức Q đã được học kiến thức lái xe an toàn đã được cấp giấy phép lái xe nên nhận thức được xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nếu không chấp hành nghiêm Luật giao thông đường bộ sẽ gây nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo quá tin trong lúc điều khiển xe ô tô, không chủ động giảm tốc độ trong khu vực giao nhau đông dân cư đã gây hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại tính mạng con người ảnh hưởng đến tâm lý hoang mang lo sợ của người tham gia giao thông đường bộ. Do đó phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ và hậu quả cho xã hội mà các bị cáo gây ra nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo chấp hành pháp pháp luật tốt đồng thời phòng ngừa tội phạm chung hiện nay.

[4]*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Bá Văn N và Nguyễn Đức Q không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa bị cáo Nữ và Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; nhân thân các bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo Bá Văn N, bị cáo Nữ khi thực hiện hành vi phạm tội đã trên 70 tuổi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, o khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, bị cáo Bá Văn N và Nguyễn Đức Q có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo được bản thân nên Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà tạo điều kiện cho bị cáo tự rèn luyện bản thân có ý thức chấp hành tốt pháp luật nên giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục bị cáo chấp hành tốt pháp luật là đủ.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo Bá Văn N đã trên 70 tuổi, bị cáo Nguyễn Đức Q thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền hoặc cấm hành nghề lái xe trong thời gian được quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, o khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị mức hình phạt cho bị cáo Bá Văn N từ 18-24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị mức hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đức Q từ 09-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị hại xin cho bị cáo có cơ hội được đi làm để trả nợ và lo cho gia đình do phải khắc phục hậu quả bồi thường nên Hội đồng xét xử xét các tình tiết giảm nhẹ đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo đủ điều kiện cho bị cáo hưởng án treo được quy định tại Điều 65 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên mức hình phạt đối với các bị cáo còn nhẹ chưa tương xứng tính chất nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét theo quy định tại Điều 38 và Điều 65 bộ luật hình sự năm 2015.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện bị hại chị Lữ Nữ Kim Q đã thừa nhận có nhận bồi thường do bị cáo Bá Văn N bồi thường 21.000.000(Hai mươi một triệu) đồng và nhận bồi thường của bị cáo Nguyễn Đức Q bồi thường 50.000.000đ (Năm mươi triệu) đồng. Tại phiên tòa đại diện bị hại yêu cầu các bị cáo và đại diện chủ xe ô tô 49C 20175 liên đới tiếp tục bồi thường tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần cho bị hại 100.657.000 đồng. Trong đó, yêu cầu bị cáo Bá Văn N bồi thường 50.000.000 đồng, chủ xe ô tô 49C 201.75 bồi thường cho đại diện bị hại 50.657.000 đồng. Các bị cáo, bị đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý. Xét thấy, thỏa thuận bồi thường là phù hợp quy định tại Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587; Điều 591; Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận về bồi thường dân sự.

[7] *Về vật chứng vụ án*: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình đã trả lại 01(Một) xe ô tô biển số 49C 20175 cho chủ sở hữu và các giấy tờ xe có liên quan cho ông Trần Văn A và xe mô tô biển số 86 S1-4045 cho chủ sở hữu Lữ Thanh V và không có ý kiến gì nên không xét.

Đối với giấy phép lái xe tô hạng C số 790044006378 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 29 tháng 8 năm 2018 cho Nguyễn Đức Q sẽ được trả lại cho bị cáo Q khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

[8] *Án phí*: Bị cáo Bá Văn N và bị cáo Nguyễn Đức Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:- Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s, o khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Bá Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Bá Văn N 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (27/01/2022).

Giao bị cáo Bá Văn N có lý lịch nêu trên về UBND xã PT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Bá Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 91 luật thi hành án hình sự.

Căn cứ:- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Q 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (27/01/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Đức Q có lý lịch nêu trên về UBND xã LA, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Đức Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 91 luật thi hành án hình sự.

-Căn cứ vào:- Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587; Điều 591; Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo Bá Văn N phải bồi thường cho đại diện bị hại là chị Lựu Nữ Kim Q nhận số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng; bị đơn dân sự ông Trần Văn A phải bồi thường cho đại diện bị hại là chị Lựu

Nữ Kim Q nhận số tiền 50.657.000(Năm mươi triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn) đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 50.657.000 đồng của ông Trần Văn A do cơ quan điều tra chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 10/11/2021 theo biên lai thu tiền số 005538 để bảo đảm thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải thi hành cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trả lại: Bị cáo Nguyễn Đức Q 01 Giấy phép lái xe hạng C số 790044006378 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 29/8/2018 tên Nguyễn Đức Q khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc: Bị cáo Bá Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và bị cáo Nguyễn Đức Q phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt các bị cáo và đại diện bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Người có qnlvq
- Người đại diện của bị hại
- Bị đơn dân sự
- VKS huyện Bắc Bình;
- Công an Huyện BB
- UBND xã PT
- UBND xã LA
- THA;
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thảo

